TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2018/QĐST-DS	*Tam Kỳ, ngày 17 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 09 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự *"Tranh chấp biêu"* thụ lý số 74/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 6 tháng 2018.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- Nguyên đơn: Bà Trương Thị H, sinh năm 1956; địa chỉ: Số 446 đường T, phường X, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Bà Nguyễn T Thanh T, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 34 đường P, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Bà Nguyễn T Thanh T đồng ý thanh toán cho bà Trương Thị H số tiền 177.950.000đ (*Một trăm bảy mươi bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) với phương án: Ngày 25 hằng tháng bà T thanh toán cho bà H số tiền 7.500.000đ kể từ ngày 25/10/2018 cho đến ngày 25/8/2020; riêng ngày 25/9/2020 bà T thanh toán số tiền 5.450.000đ là dứt điểm nợ.

Trường hợp bà T vi phạm bất kỳ cam kết trả nợ nào trong một tháng thì bà Trương Thị H được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền nợ còn lại phải thanh toán.

Kể từ ngày bà Trương Thị H có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn T Thanh T không thanh toán khoản tiền như đã thỏa thuận trên thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 4.448.750đ *(Bốn triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng)* bà Nguyễn T Thanh T tự nguyện chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND tỉnh*
- *VKSND TP;*
- *TAND tỉnh;*
- *THA DS TP;*
- *Các đương sự ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt